

VIỆT NAM, ngày 19 tháng 8 năm 1997

I) ƠN THỈNH NGUYỄN

(V/v Xin cứu xét giúp Hồ sơ R15-387)

L

**KÍNH GỬI : 6 BÀ CHỦ TỊCH HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÁNH
TRỊ VIỆT NAM.**

Tôi tên : NGUYỄN VAN **THAM** sinh năm 1938 -R15.387

Kính đề đơn yêu cầu Bà vui lòng giúp cho con tôi tên là NGUYỄN SƠN HÀ trường hợp như sau :

Con tôi được phỏng vấn vào ngày 07.8.1997, khi phỏng vấn tại Phòng 5 Phái đoàn hỏi con tôi khai sinh trước năm 1975, con tôi không có khai sinh trước năm 1975, nên bị đánh rớt, không được định cư tại Hoa Kỳ cùng chung gia đình.

Kính thưa Bà vào ngày 30.4.1975 gia đình tôi bị kiểm kê tài sản và quản lý nên con tôi tên NGUYỄN SƠN HÀ sinh năm 1974, khai sinh bị thất lạc kể đến thì tôi bị bắt đi cải tạo, ở gia đình phải tảo tần nuôi 05 đứa con, nên không để ý đến giấy tờ quan trọng.

Dưới đây là 05 đứa con tôi :

- | | | | |
|----------------------|----------|------|-----------|
| 1/ NGUYỄN AN LẠC | sinh năm | 1964 | (ở riêng) |
| 2/ NGUYỄN HẢI BÀNG | " | 1968 | |
| 3/ NGUYỄN HẠNH PHÚC | " | 1970 | |
| 4/ NGUYỄN THỐNG NHỨT | " | 1972 | |
| 5/ NGUYỄN SƠN HÀ | " | 1974 | |

Đến ngày 10.6.1979 tôi mới được tha về , thì chết một đứa con tên NGUYỄN THỐNG NHỨT, hoàn cảnh gia đình lúc này kết sức là gặp khó khăn. Đến năm 1981 tôi mới lập khai sinh cho con tôi học cấp I. Đến năm 1987 trích lục để học cấp II, qua nhiều đợt nhập trường và làm hộ khẩu nên không còn bản chính.

Kính thưa bà Chủ tịch, cúi xin bà vui lòng giúp đỡ cho con tôi được phỏng vấn lại tên là NGUYỄN SƠN HÀ sinh năm 1974. R15.387.

Tôi hết sức cúi đầu khẩn cầu bà Chủ tịch xét giúp cho con tôi. Trong khi cha mẹ anh em được đi định cư còn một đứa ở lại Việt Nam còn độc thân.

Thành thật kính xin bà Chủ tịch vui lòng giúp cho con tôi được đi định cư. Những lời tôi trình bày trên là đúng sự thật thề không gian dối.

Trân trọng kính chào.

HỒ SƠ ĐỊNH KEM

- 01 hộ chiếu
- 02 phiếu phỏng vấn
- 01 giấy giới thiệu phái đoàn.
- 01 Hộ khẩu ngày 25.12.1984
- 01 hộ khẩu ngày 31.6.1996
- 01 giấy khai sinh
- 01 chứng minh nhân dân
- 01 Bông xo TX

KÍNH ĐƠN



NGUYỄN VĂN THÊM

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 393169

ĐINH CƯ

Họ và tên Full name

NGUYỄN SỬU HẠ

Ngày sinh Date of birth

1974

Nơi sinh Place of birth

Sóc Trăng

Chỗ ở Domicile

Sóc Trăng

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

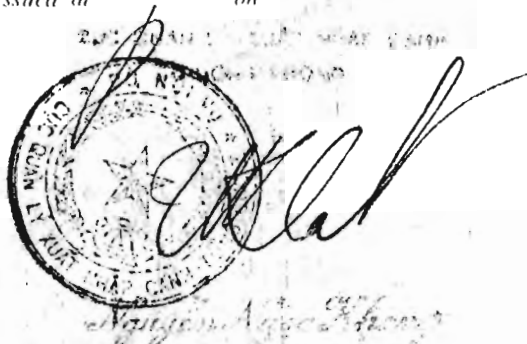
27 MAY 2002

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

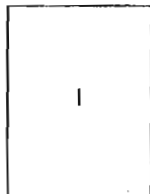
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC QUỐC

ALL COUNTRIES

Cấp tại TP. HCM ngày 27 tháng 5 năm 1997
Issued at on

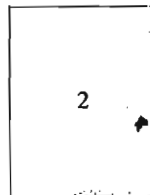
5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

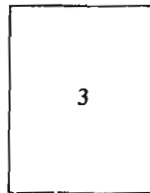
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

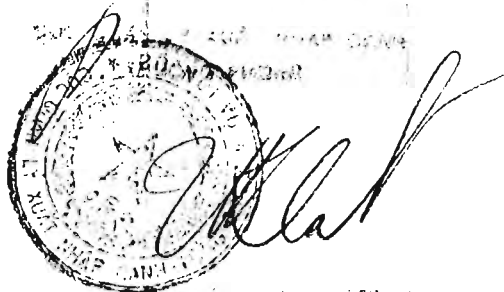
Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS

THỰC THỰC — VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

07739/1997
 Cấp cho Nguyễn Sơn Hà
 Công vụ trẻ em
 Đến Hà Nội
 Nơi cấp khẩu TN
 Thời ngày 27-12-1997
 tại Hà Nội





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **617/1974**

Họ tên **NGUYỄN SON HÀ**



Sinh ngày **1974**

Nguyên quán **Phước Hữu,
Long Phú, Hậu Giang.**

Nơi thường trú **Phước Hữu,**

Long Phú, Hậu Giang.

Dân tộc:

Tôn giáo:

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

NGƯỜI TRỎ TRÁI

NGƯỜI TRỎ PHẢI

Nơi tháng năm 2000

QUY GIẢI ĐÓNG HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
Xã, phường PHÚ-HỮU
Huyện, Quận LONG-PHÚ
Tỉnh, Thành phố SÓC TRĂNG

Mẫu TP/HT3
Số 115
Quyển số 1



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)



Họ và tên NGUYỄN SON HÀ Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Nam một ngàn chín trăm bảy mươi bốn
(1974)
Nơi sinh Ấp Phú-Thủ, xã Phú-Hữu, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng
Dân tộc KINH Quốc tịch VIỆT NAM

Phần khai về cha, mẹ	Người Mẹ	Người Cha
Họ và tên	PHẠM THỊ KIM HOA	NGUYỄN VĂN THIÊN
Tuổi	1943	1938
Dân tộc	KINH	KINH
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM
Nghề nghiệp	Làm ruộng	Làm ruộng
Nơi thường trú	Ấp Phú-Thủ, xã Phú Hữu, Huyện Long Phú, tỉnh ST	Ấp Phú-Thủ, xã Phú Hữu, huyện Long Phú, tỉnh ST.

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai:
Nguyễn Văn Thiên, sinh năm 1938, ngụ ấp Phú-Thủ, xã Phú-Hữu, huyện Long-
Phú, tỉnh Sóc Trăng. Giấy CMND số: 36315345.

Đăng ký ngày 25 tháng 11 năm 1987

Người đứng khai

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

NGUYỄN VĂN THIÊN

Đã ký: Phạm Văn Dũng

CHỨNG NHÂN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 11 tháng 12 năm 94

T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU



Nguyễn Văn Thiên

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Mẫu số NK 4

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên đóng dấu

Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên đóng dấu

Ký tên đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Nội dung

Nội dung

Ngày tháng năm

Ngày tháng năm

Trưởng công an

Trưởng công an

Nội dung

Nội dung

Ngày tháng năm

Ngày tháng năm

Trưởng công an

Trưởng công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

DĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số:

HỌ VÀ TÊN CHỦ HỘ: PHẠM THỊ KIM HUY

SỐ NHÀ: TỔ AN NINH:

XÓM ẤP: PHU THỦ

XÃ: PHU HUU

HUYỆN: LONG PHU

TỈNH SÓC TRĂNG

Ngày 31 tháng 05 năm 1995

K/ Trưởng Công an Huyện LONG PHU

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)



THIẾT TÀI: Trương Thị Bội

NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường dùng	Ngày tháng năm sinh	Nam nữ	Quan hệ chủ hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và Nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan Công an
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Phạm Thị Kim Hoa	1943	Nữ	Chủ hộ	Làm ruộng				
02	Nguyễn Văn Thôn	1938	Nam	Con	u	3/1/1975			
03	Nguyễn Thị Bông	1968	Nam	Con	giáo viên				
04	Nguyễn Văn Phúc	1970	Nam	Con	Làm ruộng				
05	Nguyễn Văn Sơn	1974	Nam	Con	u				
06	Nguyễn Quốc Thanh	1983	Nam	Con	học sinh				
07	Nguyễn Văn Bình	1985	Nam	Con	u				
08	Lâm Thị Thọ	1967	Nữ	Dâu	Làm ruộng				
09	Nguyễn Thị Hải	1990	Nam	Con					
10	Nguyễn Thị Hòa	1992	Nữ	Con					



Embassy of the United States of America

United States Department of State
Washington, DC 20520

ATTENTION

NOTICE OF DUTY TO REGISTER WITH US SELECTIVE SERVICE SYSTEM

If you are a man and are between 18 and 26 years old when you enter the United States, you must register with the US Selective Service System within 30 days after you enter the United States. If you are required to register, do so promptly. You cannot register after you reach age 26. Registration is for conscription into military service in an emergency mobilization of the armed forces. There is no conscription at this time.

To register, go to the nearest United States Post Office, obtain a registration form, fill in the information requested and hand the completed form to the postal clerk. Within 90 days you should receive a Registration Acknowledgment postcard from Selective Service. If you do not hear from Selective Service within this period, it is important that you contact Selective Service to verify your registration status. You may use the telephone number listed below for this purpose.

Failure to register with the Selective Service System is a serious crime in the United States, punishable by imprisonment for up to 5 years and a fine of not more than \$250,000. In addition, you may be denied employment with the Federal Government and you may be denied financial aid for college education, and job training benefits. You may also be denied US citizenship if you later apply for naturalization.

For more information about Selective Service registration after you enter the United States call (708) 688-6888.

Your signature below acknowledges receipt of this notice, which is evidence that you were notified of your duty to register with Selective Service, and that you understand the seriousness of a failure to register according to the law.

R15 287

ACKNOWLEDGMENT / TỜ XÁC NHẬN

I HEREBY STATE THAT I RECEIVED A COPY OF THIS NOTICE, THAT I HAVE READ AND UNDERSTAND WHAT IS REQUIRED, AND I UNDERSTAND THAT FAILURE TO COMPLY WITH ITS REQUIREMENTS IS A CRIMINAL ACT PUNISHABLE BY IMPRISONMENT AND/OR A FINE. / TÔI XIN NÓI LÀ TÔI ĐÃ NHẬN ĐƯỢC TỜ THÔNG CÁO NÀY, ĐÃ ĐỌC VÀ HIỂU NHỮNG ĐIỀU LỆ ĐÒI HỎI VÀ HIỂU RẰNG KHÔNG TUÂN THEO NHỮNG LUẬT LỆ ĐÒI HỎI LÀ MỘT TỘI CÓ THỂ BỊ PHẠT TỬ VÀ/HOẶC PHẠT TIỀN.

Signature / Chữ ký [Signature]
Print Name / Tên NGUYỄN MINH SỰ

Witnessed this 7 day of Aug 19 97
Chứng nhận Ngày

Signature / Chữ ký [Signature]

Print Name / Tên người chứng [Signature]

Title [Signature]

CHÚ Ý

THÔNG CÁO VỀ NHIỆM VỤ ĐĂNG KÝ VÀO CHẾ ĐỘ TUYỂN BINH HOA KỲ

Nếu quý vị là nam giới và ở tuổi 18 đến 26 khi quý vị đến Hoa Kỳ, quý vị phải đăng ký vào Chế Độ Tuyển Binh Hoa Kỳ, trong vòng 30 ngày kể từ ngày vào Mỹ. Nếu quý vị cần phải đăng ký, nên làm ngay lập tức. Quý vị không thể đăng ký khi tới tuổi 26. Việc đăng ký này để áp dụng lệnh cưỡng bách tổng quân vào nghĩa vụ quân dịch trong trường hợp động viên khẩn cấp vào quân đội. Hiện nay ở Mỹ không có lệnh cưỡng bách tổng quân.

Để đăng ký, quý vị đến bưu điện Mỹ gần nhà nhất để lấy một đơn đăng ký, điền vào những câu hỏi và nộp cho thư ký bưu điện. Trong vòng 90 ngày, quý vị sẽ nhận được một bưu thiếp báo tin Sở Tuyển Binh đã nhận được đơn của quý vị. Nếu quý vị không nhận được tin tức gì trong khoảng thời gian đó, quý vị cần liên lạc với Sở Tuyển Binh để kiểm chứng xem tình trạng đăng ký ra sao. Quý vị có thể dùng số điện thoại có ghi dưới đây.

Việc không đăng ký vào Chế Độ Tuyển Binh là một tội nặng ở Hoa Kỳ, có thể bị phạt cho tới 5 năm tù và đóng tiền phạt không quá \$250,000 (250,000 Mỹ kim). Hơn nữa, quý vị còn có thể bị từ chối không được làm công chức theo qui chế Liên Bang (Federal Government) và có thể bị từ chối không được nhận tiền trợ cấp ở đại học và những quyền lợi về huấn nghệ. Quý vị cũng có thể bị từ chối quyền trở thành công dân Mỹ nếu sau này quý vị nộp đơn xin nhập tịch.

Để biết thêm tin tức về việc đăng ký vào Chế Độ Tuyển Binh sau khi đến Hoa Kỳ, quý vị điện thoại đến (708) 688-6888.

Chữ ký vào Tổ Xác Nhận của quý vị chứng tỏ quý vị đã nhận được thông cáo về nhiệm vụ đăng ký vào Chế Độ Tuyển Binh và quý vị hiểu rõ tầm quan trọng nếu quý vị không thi hành lệnh đăng ký theo luật định.

Xin quý vị ký vào Tổ Xác Nhận ở mặt sau.

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi Nguyễn Sơn Hòa :
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

IV# RB-387, 384226

- 1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

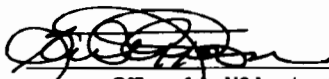
- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒ Relationship to Achar not established



Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tích Hoa Kỳ

10/1/92	Date/Ngày
HỒ CHÍ MINH CITY	

Applicant Copy

INS-1
Refugee/PIP denial (12/92)

SỔ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Đề được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội họp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sổ Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ đính kèm).
- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp, bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tam dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tam dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

Chuyến đến

Chuyến đến

Từ ngày tháng năm

Ký tên đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên đóng dấu

Chuyến đến

Chuyến đến

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Ngày tháng năm

Trưởng công an

Ngày tháng năm

Trưởng công an

Nội dung

Nội dung

Ngày tháng năm

Trưởng công an

Ngày tháng năm

Trưởng công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU TƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số

Họ và tên chủ hộ

Số nhà

Đường phố

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh

Tỉnh, thành phố

Ngày tháng năm

Đo Trưởng công an

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Le Văn RỒE

NHÂN KHẨU THƯƠNG TRÚ TRONG HỘ

STT	Họ tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Quê hương và nơi làm việc	CM hoặc CNCC	Ngày, tháng năm đóng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đồng chủ cơ quan công an
1		3	4	5	6	7	8	9
1	Đạm Bẩm Hoa	1943	Đ	Quê Hồ	Phước Sơn			
2	Đạm Xuân Hài	1994	Đ				(Chết)	
3	Nguyễn Hải Bằng	1968	nam	Quê			quê	
4	Nguyễn Hải Bằng	1970	nam	Quê			quê	
5	Nguyễn Hoàng Minh	1972	nam	Quê			chết	
6	Nguyễn Văn Hải	1974	nam	Quê				
7	Nguyễn Văn Hải	1934	nam	Quê				
8	Nguyễn Văn Hải	1966	Đ	Quê				
9	Nguyễn Văn Hải	1964	nam	Quê				
10	Nguyễn Văn Hải	1983	nam	Quê				
11	Lâm Văn Hải	1967	Đ	Quê				
12	Nguyễn Văn Hải	1964	nam	Quê				
13	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	1985	cháu	C. Nội				
14	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	1987	nam	C. Nội				
15	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	1985	nam	Quê				
16	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	1990	nam	C. Nội				
17	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	1990	nam	C. Nội				
18	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	1992	Đ	Quê				



Kiểm tra và ký tên

BỘ NGOẠI GIAO

SỞ NGOẠI VỤ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
6 Alexandre de Rhodes. Q.1

Tel. 8242205 - 8290763

Fax. 8251436 - 8297785

Số: 1999 /PLS-XC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 1997

Kính gửi: CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
BỘ NỘI VỤ
(254 Nguyễn Trãi, Quận 1)

Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh xin giới thiệu:
Ông/ Bà: NGUYỄN VĂN THIỆN danh sách số: R15-387 được phía Mỹ
lên danh sách phỏng vấn đợt ngày 18 đến ngày 27 tháng 3 năm 1997...
đến Cục Quản lý Xuất Nhập cảnh để:

- ☐ xin được cấp thị thực Xuất Nhập cảnh (diện fiance)
☐ xin được phỏng vấn (những người có tên theo danh sách của ODP)
☒ xin được cấp hộ chiếu

PAIS LA
Sở. Trưng

T/L GIÁM ĐỐC

P. Trưởng phòng Lãnh sự

(Signature)

1997 PUS-XC

POST-INTERVIEW LETTER OF INTRODUCTION
THƯ GIỚI THIỆU SAU PHÒNG VẤN

R15-387

List Number/Số phỏng vấn

Nguyễn Văn Thêm

Applicant's Name/Họ & Tên người đứng đơn

TO: THE OFFICE OF EXTERNAL RELATIONS, 6 THÁI VĂN LUNG, Q1, HO CHI MINH CITY
KÍNH GỬI: SỞ NGOẠI VỤ, 6 THÁI VĂN LUNG, Q1, T.P. HỒ CHÍ MINH

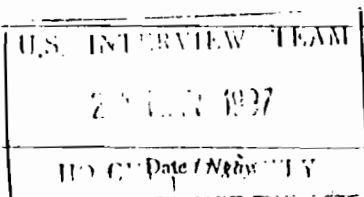
- ☐ Based on his/her/their family relationship with the the applicant named above, the individual(s) listed below are requested to attend an interview for the US Orderly Departure Program (ODP) on _____
Căn cứ vào liên hệ gia đình với người đứng đơn, (những) người có tên sau đây sẽ được phỏng vấn vào ngày.

Name / Họ & Tên	Date of Birth / Ngày năm sinh	Relationship / Liên hệ gia đình
NGUYỄN VĂN THỰC	1970	Con
NGUYỄN VĂN HẠ	1974	Con

Individuals should bring the following indicated documents:

Trong ngày phỏng vấn, đương sự cần mang theo những giấy tờ được ghi dưới đây:

- ☐ Document(s) and/or evidence showing a relationship with individuals named in the file, or with relatives in the United States. / Giấy tờ và/hoặc tài liệu chứng minh sự liên hệ gia đình của đương sự với (những) người có tên trong hồ sơ này, hay với thân nhân của đương sự ở Mỹ.
- ☐ The following document(s): / (Những) giấy tờ liệt kê dưới đây:



Interviewing Officer / Chủ ký của viên chức phỏng vấn

OFFICIAL USE ONLY/DANH CHO SỞ NGOẠI VỤ

Referred by the Office of External Relations/Y kiến của Sở Ngoại Vụ

ATTENTION / KÍNH CHÚ Ý:

Cục Quản lý xuất nhập cảnh
258 Nguyễn Trãi, Q1, T.P. Hồ Chí Minh

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

IV NO. _____

I. TO BE COMPLETED BY RELATIVE/FRIEND IN U.S.

YOUR NAME: VO, NHON THANH YOUR ALIEN STATUS IS: Refugee
 DATE OF BIRTH: 06-25-50 U.S. CITIZEN ☐ Number: _____
 PLACE OF BIRTH: SOC TRANG VIETNAM PERMANENT RESIDENT ☐ A-
 ADDRESS IN U.S.: _____ REFUGEE ☒ A- 74 492 790
 DATE OF ENTRY INTO U.S.: 08 104 195
 TELEPHONE: (HOME) 281-560 7041 FROM WHICH COUNTRY? Viet Nam
 (WORK) _____
 VOLUNTARY AGENCY WHICH YOU ARE NOW IN CONTACT WITH: IRA

II. INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM

IMPORTANT: *The Principal Applicant (P.A.) is your closest relative to be considered for U.S. entry.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.): NGUYEN VAN THIEM
 ADDRESS IN VIETNAM: At Phu Thu & Phu Thu Ha Tay Long Phu Thu Soc Trang
 HAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? _____ CATEGORY? _____
 DATE AND PLACE OF FILING: _____
 DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES ☒ NO ☐ NUMBER? PT 312326

I AM THE: HUSBAND ☐, WIFE ☐, PARENT ☐, CHILD ☐, BROTHER ☐, SISTER ☐.

☒ OTHER (specify): Uncle OF THE PRINCIPAL APPLICANT.

List below the persons to be considered for admission to the U.S. In the column MS (Marital Status) indicate married (M), divorced (D), widowed (W), or single (S).

NAME IN VIETNAMESE ORDER	DATE OF BIRTH mo/da/yr	PLACE OF BIRTH	SEX	MS	RELATION TO P.A. Principal Applicant	ADDRESS IN VIETNAM
1. * <u>NGUYEN VAN THIEM</u>	<u>1 138</u>	<u>Soc Trang</u>	<u>M</u>	<u>M</u>	<u>Applicant</u>	<u>At Phu Thu & Phu Thu Ha</u>
2. <u>Phu Thu Kim Hoa</u>	<u>1 142</u>	<u>Soc Trang</u>	<u>F</u>	<u>M</u>	<u>Wife</u>	<u>Buyen Long Phu Thu Soc Trang</u>
3. <u>Nguyen Thanh Phuc</u>	<u>1 170</u>	<u>Soc Trang</u>	<u>M</u>	<u>S</u>	<u>Son</u>	<u>Same above</u>
4. <u>Nguyen Son Ha</u>	<u>1 170</u>	<u>Soc Trang</u>	<u>M</u>	<u>S</u>	<u>Son</u>	<u>S/a</u>
5. <u>Nguyen Bui Thanh</u>	<u>1 182</u>	<u>Soc Trang</u>	<u>M</u>	<u>S</u>	<u>Son</u>	<u>S/a</u>
6. <u>Nguyen Thanh Binh</u>	<u>1-185</u>	<u>Soc Trang</u>	<u>M</u>	<u>S</u>	<u>Son</u>	<u>S/a</u>
7. _____	<u>1 1</u>					
8. _____	<u>1 1</u>					
9. _____	<u>1 1</u>					
10. _____	<u>1 1</u>					
11. _____	<u>1 1</u>					
12. _____	<u>1 1</u>					
13. _____	<u>1 1</u>					
14. _____	<u>1 1</u>					

III. FAMILY TREE

THE INFORMATION BELOW RELATES TO YOU, THE U.S.A. RELATIVE.

List all of your relatives requested below even if they are already listed on Page 1. Please include relatives who are already in the U.S.A. or other countries as well as those in Vietnam. We must establish your entire family. (If there is not enough room, continue on separate sheet.)

NAME	SEX	DATE OF BIRTH mo/day/yr	COUNTRY OF BIRTH	MARRIED? (circle one)	LIVING or DEAD?	ADDRESS
A. Your husband/wife:						
Le Thi Thuan	M/F	12-31-51	Viet Nam	Yes/No	Living	101-40 1st St. Apt. 1111 New York, N.Y. 10022
B. Your other husbands/wives:						
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
C. Your children:						
Ho Thanh Van	M/F	12-31-51	Viet Nam	Yes/No	Living	
Ho Thanh Lan	M/F	1-7-52	Viet Nam	Yes/No	Living	
Ho Thanh Truong	M/F	1-3-52	Viet Nam	Yes/No	Living	
Ho Thanh Hoa	M/F	1-9-52	Viet Nam	Yes/No	Living	
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
D. Your parents:						
Ho Do Thanh	M/F	2-11-19	Viet Nam	Yes/No	Living	Viet Nam
Ho Thi Thuan	M/F	2-6-19	Viet Nam	Yes/No	Living	S. C.
E. Your brothers/sisters:						
(1)	M/F			Yes/No		
(2)	M/F			Yes/No		
(3)	M/F			Yes/No		
(4)	M/F			Yes/No		
(5)	M/F			Yes/No		
(6)	M/F			Yes/No		

IV. (A) U.S. GOVERNMENT EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was a U.S. Government employee, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE: _____

AGENCY: ☐ EMBASSY, ☐ USAID/USOM, ☐ CORDS, ☐ USIS, ☐ USARV/MACV/DAO, ☐ SECTION/DIVISION/OFFICE: _____

LAST POSITION: _____ LAST GRADE: _____

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM _____ TO _____ PLACE: _____

NAME OF LAST SUPERVISOR: _____ REASON FOR SEPARATION: _____

SECTION/DIVISION/OFFICE: _____

LAST POSITION: _____ LAST GRADE: _____

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM _____ TO _____ PLACE: _____

NAME OF LAST SUPERVISOR: _____ REASON FOR SEPARATION: _____

IV. (B) U.S. GOVERNMENT TRAINING OR SCHOOLING IN VIETNAM

Was any training or schooling provided by the U.S. Government for the Principal Applicant or any accompanying relative? Yes ☐ No ☐

FOR: (NAME) _____

DATE: FROM - TO	SCHOOL	PLACE	DESCRIBE

V. PRIVATE EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for a U.S. company or organization, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE: _____ JOB TITLE: _____
COMPANY/ORGANIZATION: _____ SUPERVISOR'S NAME: _____
PLACE: _____ FROM: _____ TO: _____
JOB DESCRIPTION: _____
EMPLOYEE NO.: _____ BADGE NO.: _____ PAYROLL NO.: _____
REASON FOR SEPARATION: _____

NAME OF PREVIOUS COMPANY/ORGANIZATION: _____
PREVIOUS JOB TITLE: _____ SUPERVISOR'S NAME: _____
PLACE: _____ FROM: _____ TO: _____
JOB DESCRIPTION: _____
EMPLOYEE NO.: _____ BADGE NO.: _____ PAYROLL NO.: _____
REASON FOR SEPARATION: _____

VI. TRAINING OR SCHOOLING OUTSIDE VIETNAM

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was trained or educated outside Vietnam, please complete this section.

NAME OF STUDENT/TRAINEE: _____ NAME OF SCHOOL: _____
DESCRIPTION OF COURSES: _____
PLACE: _____ DEGREE/CERTIFICATE: _____
WHO PAID FOR THE TRAINING? _____
DURATION OF TRAINING: FROM _____ TO _____

NAME OF STUDENT/TRAINEE: _____ NAME OF SCHOOL: _____
DESCRIPTION OF COURSES: _____
PLACE: _____ DEGREE/CERTIFICATE: _____
WHO PAID FOR THE TRAINING? _____
DURATION OF TRAINING: FROM _____ TO _____

VII. VIETNAMESE GOVERNMENT OR MILITARY SERVICE

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for the Vietnamese Government or served in the Vietnamese military prior to 1975, please complete this section.

NAME OF PERSON: Nguyen Van Thien MINISTRY OR MILITARY UNIT: Local Government
TITLE OR RANK: Blue Army Military Unit PLACE: Phu Hoa Village - Tay Ninh Province
FROM: 04/74 TO 02/75 JOB DESCRIPTION: Advisor - Administration
LIST ANY AWARDS, COMMENDATIONS, OR MEDALS RECEIVED FROM THE U.S. GOVERNMENT:

DID YOUR RELATIVES WORK CLOSELY WITH AMERICANS? YES ☐ NO ☒ IF YES, PLEASE DESCRIBE:

NAMES/RANKS OF ANY AMERICAN ADVISORS:

VIII. RE-EDUCATION

DID THE PRINCIPAL APPLICANT OR ANY ACCOMPANYING RELATIVE SPEND TIME IN REEDUCATION? YES ☒ NO ☐

NAME: Con Cat Camp / Soc Trang DURATION: FROM 05/75 TO 05/80
NAME: DURATION: FROM TO

IX. REMARKS

Are there any special considerations or comments that would affect your relatives' eligibility?

IF MORE SPACE IS NECESSARY FOR YOU TO ADD MORE COMPLETE INFORMATION ABOUT ANY OF THE ITEMS REQUESTED ON THIS AFFIDAVIT, PLEASE WRITE THAT INFORMATION ON A SEPARATE SHEET TO BE ATTACHED TO THE AFFIDAVIT. THIS WILL BE NECESSARY IF MORE THAN ONE FAMILY MEMBER WORKED FOR THE U.S. GOVERNMENT, A U.S. COMPANY, OR THE VIETNAMESE GOVERNMENT.

X. NOTARIZATION

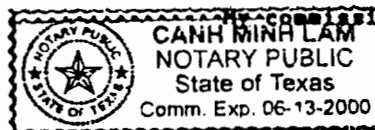
I swear that the above information is true. I understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

(Signature of Applicant)

Subscribed and sworn to me
this 15 day of April, 1977

(Signature of Notary)

SEAL OF NOTARY



My commission expires:

NOTE: If you are a refugee or Permanent Resident Alien, please attach a copy of your I-94 (refugee) or I-551 (Permanent Resident Alien) green card to the completed affidavit. Do not photocopy your Naturalization Certificate.

NGƯỜI GỬI : NGUYỄN VĂN THÈM
ẤP PHÚ THỦ - XÃ PHÚ HỮU
HUYỆN LONG PHÚ - TỈNH SÓC TRĂNG



77g = 69900 /

Thỏ xin gửi đồ
con là bác và cháu
gửi khai san. Thỏ
1975

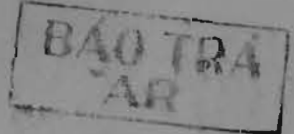
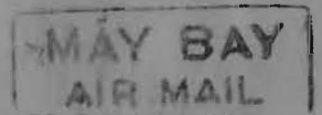


137g

ĐƠN GỬI :

BÀ : KHÚC MINH THƠ

HỘI : GDTNCTVN -



U.S.A

AUG 30 1997